

SeaConomy 900

Mô tả sản phẩm

Đây là loại sơn chống hà thủy phân 1 thành phần có phần trăm thể tích chất rắn cao dựa trên công nghệ trao đổi ion. Sản phẩm này mang lại khả năng chống hà có tính kinh tế. Điều này đạt được nhờ đặc tính tự mài mòn làm giảm sự xuống cấp của vỏ tàu. Chỉ dùng như là lớp phủ cuối hoàn thiện trong môi trường ngâm nước. Thích hợp dùng làm sơn phủ trên sơn chống rỉ và sơn kết dính được phê duyệt cho bề mặt nhôm và thép carbon. Sản phẩm này có thể được thi công ở nhiệt độ bề mặt dưới 0.

Mục đích sử dụng

Hàng hải:

Đề nghị sử dụng cho phần vỏ ngâm nước khi tàu lên dock. Được thiết kế cho tàu thuyền có mức độ hoạt động và tốc độ cố định cho trước. Sản phẩm này có thể sử dụng cho mục đích bảo vệ lên tới 60 tháng khi là 1 phần trong 1 hệ sơn hoàn chỉnh.

Lĩnh vực hoạt động tiêu biểu

Toàn cầu, đề nghị cho vận tải trong vùng biển sâu

Phê chuẩn & chứng chỉ

Hợp chuẩn với IMO-Hiệp định về hệ sơn chống hà AFS/CONF/26.

Những chứng chỉ và phê chuẩn khác có thể được cung cấp khi có yêu cầu.

Màu sắc

nâu, đỏ nâu

Thông số sản phẩm

| Đặc tính | Thử nghiệm/Tiêu chuẩn | Mô tả |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| Thể tích chất rắn | ISO 3233 | 63 ± 2 % |
| Điểm chớp cháy | ISO 3679 Method 1 | 27 °C |
| Tỷ trọng | tính toán | 1.7 kg/l |
| VOC-US/Hong Kong | US EPA phương pháp 24 (kiểm nghiệm) (CARB(SCM)2007, SCAQMD rule 1113, Hong Kong) | 355 g/l |
| VOC-EU | IED (2010/75/EU) (lý thuyết) | 367 g/l |

Những giá trị trên là những giá trị tiêu biểu cho những sản phẩm được sản xuất bởi nhà máy, nó có thể thay đổi tùy theo màu sắc.

Chiều dày mỗi lớp

Dải thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đề nghị

| | |
|------------------------|---------------------------------|
| Chiều dày khô | 75 - 175 μm |
| Chiều dày ướt | 120 - 275 μm |
| Định mức phủ lý thuyết | 8.4 - 3.6 m^2/l |

Tổng chiều dày màng sơn khô tối đa cho các lớp trong hệ sơn chống hà: 500 μm

Chuẩn bị bề mặt

Nhằm bảo đảm độ bám dính lâu dài của lớp kế, bề mặt phải sạch, khô và không chứa những tạp chất khác.

Bảng tổng kết cho công tác chuẩn bị bề mặt

| Chất nền vật sơn | Chuẩn bị bề mặt | |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | Tối thiểu | Đề nghị |
| Bề mặt sơn | <p>Lớp kết nối mới hay lớp chống hà mới: Tẩy sạch chất bẩn có thể làm giảm độ bám dính giữa các lớp. Khi thời gian sơn lớp kế bị vượt quá, cần thiết phải vệ sinh/xả nhám và/hay thi công thêm lớp tăng cường, phụ thuộc vào điều kiện thực tế.</p> <p>Sơn chống hà cũ có lớp xốp bề mặt: Tẩy sạch bề mặt bằng phương pháp rửa nước áp lực cao tối thiểu ở 200 bar.</p> | <p>Lớp kết nối mới hay lớp chống hà mới: Tẩy sạch chất bẩn có thể làm giảm độ bám dính giữa các lớp. Khi thời gian sơn lớp kế bị vượt quá, cần thiết phải vệ sinh/xả nhám và/hay thi công thêm lớp tăng cường, phụ thuộc vào điều kiện thực tế.</p> <p>Sơn chống hà cũ có lớp xốp bề mặt: Tẩy sạch bề mặt bằng phương pháp rửa nước áp lực cao tối thiểu ở 340 bar.</p> |

Thi công

Phương pháp thi công

Sản phẩm có thể được thi công bằng

| | |
|----------------|--------------------------------------------------------------|
| Dạng phun: | Sử dụng máy phun sơn yếm khí (airless spray). |
| Cọ/chổi sơn: | Có thể sử dụng. Cần thận để đạt được chiều dày khô qui định. |
| Ru-lô/con lăn: | Có thể sử dụng. Cần thận để đạt được chiều dày khô qui định. |

| | (lít) | (lít) |
|---------------|-------|-------|
| SeaConomy 900 | 20 | 20 |

Thể tích nêu trên là thể tích khi được sản xuất ở nhà máy. Xin lưu ý rằng kích cỡ đóng gói và thể tích thật có thể thay đổi do qui định của nước sở tại.

Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

Thời gian lưu kho ở 23 độ C

SeaConomy 900 12 tháng

Ở vài thị trường, thời gian lưu kho có thể ngắn hơn do qui định của nước sở tại. Thông tin trên là thời gian lưu kho tối thiểu, sau thời gian này, có thể cần thiết phải kiểm tra lại trước khi đưa sản phẩm vào sử dụng.

Chú ý

Sản phẩm này chỉ nên được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp. Nhà thầu thi công sơn phải được huấn luyện, có kinh nghiệm, khả năng và thiết bị để thi công loại sơn này đúng đắn nhất và phù hợp với qui trình kỹ thuật của Jotun. Nhà thầu thi công sơn phải trang bị đồ bảo hộ cá nhân phù hợp khi sử dụng sản phẩm này. Hướng dẫn này dựa trên kiến thức hiện tại về sản phẩm. Bất cứ thay đổi nào để phù hợp cho từng điều kiện ở công trường, cần phải được chấp thuận bởi Đại diện của Jotun trước khi tiến hành.

Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý phòng ngừa ghi trên nhãn thùng sơn. Sử dụng trong điều kiện thông thoáng. Không hít bụi sơn. Tránh tiếp xúc trực tiếp với da. Khi bị dính vào da, phải ngay lập tức rửa bằng dung dịch vệ sinh, xà bông và nước. Phải ngâm mắt vào nước và đến cơ sở y tế ngay lập tức.

Độ dao động màu sắc

Khi sản phẩm sử dụng là lớp chống rỉ hay lớp chống hà thì màng sơn có thể bị thay đổi nhẹ về màu sắc theo từng mẻ sản xuất. Những sản phẩm này có thể bị bạc màu và phân hóa khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời và thời tiết ngoài trời.

Độ bền màu và bền bóng của màng sơn phủ hoàn thiện có thể khác nhau phụ thuộc vào màu sắc, điều kiện môi trường như nhiệt độ, cường độ tia cực tím, v.v... và chất lượng thi công sơn. Xin liên hệ với văn phòng Jotun gần nhất để có thêm thông tin.

Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.